TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/HSST
Ngày: 26/9/2019

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Thanh Huỳnh

- *Các Hội thẩm N dân:*

1/ Ông Phan Thanh Hải.

2/ Bà Nguyễn Thị Huệ.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại - Cán bộ Tòa án N dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Cờ Đỏ*** *tham gia phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Tùng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Cờ Đỏ. Tòa án N dân huyện Cờ Đỏ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/HSST-QĐ ngày 06/9/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày 20/5/2000; Nơi sinh: xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ; Đăng ký thường trú: ấp T1, xã Tr, huyện C, thành phố T; Chổ ở hiện nay: ấp T1, xã Tr, huyện C, thành phố T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Phạm Văn C (s) và bà Đặng Thị Thanh Th (s); Bản thân chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Chưa; N thân: Tốt; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1970. (Đã chết)

Địa chỉ: KV P1, phường Th, quận N, TP. C

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Bích T, sinh năm 1975.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Bích T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: KV P1, phường Th, quận N, TP. C

Ông **Trần Văn B**, sinh năm 1951.

Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1950.

Chị **Trần Thị Kim Tr**, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: KV P1, phường Th, quận N, TP. C

Ông Bé, bà Nảo, chị Trúc ủy quyền cho chị **Nguyễn Bích T**, sinh năm 1975. Văn bản ủy quyền ngày 16/7/2019.

Chị **Đặng Thị Bích Th**, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 51/1 Đ, phường A, quận N, TP. C.

- Người làm chứng:
Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1975. (Có mặt)
Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1963. (Vắng mặt)
Anh **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1980. (Vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp T1, xã Tr, huyện C, TP. T.
Anh **Huỳnh Diễn S**, sinh năm 1977. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Th, xã Th, huyện D, TP. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/01/2019 Phạm Văn N điều khiển xe mô tô biển số 67AB-029.56 trên tỉnh lộ 921 từ hướng quận Thốt Nốt đi huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Đến đoạn đường thuộc ấp T1, xã Tr, huyện C, thành phố T, N điều khiển xe từ phần đường bên phải lấn sang phần đường bên trái hướng điều khiển, đụng vào xe mô tô biển số 65H3-9934 do anh Trần Văn T đang điều khiển ngược chiều. Tai nạn xảy ra làm anh Tuấn bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định số: 19/KLGĐ-PC09 ngày 30/01/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự thuộc Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Nạn N Trần Văn T tử vong do choáng sau đa thương.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng lời trình bày của người làm chứng xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trãi nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, đoạn đường có đèn chiếu sáng, mặt đường rộng 4,8 mét. Chọn hướng huyện Cờ Đỏ đi quận Thốt Nốt làm hướng chuẩn, chọn mép lề phải hướng chuẩn làm lề chuẩn. Vùng điểm đụng đo vào mép lề chuẩn là 2,1 mét. Lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên do Phạm Văn N điều khiển xe mô tô lấn trái đường.

Căn cứ kết quả xét nghiệm sinh hóa máu của Phạm Văn N vào lúc 19 giờ 44 phút ngày 18/01/2019 tại Bệnh viện Đa khoa quận Thốt Nốt xác định nồng độ cồn trong máu của Phạm Văn N là 140mg/100ml máu.

Chị Nguyễn Bích T đại diện cho gia đình nạn N yêu cầu Phạm Văn N bồi thường tổng cộng 122.000.000 đồng, trong đó chi phí mai táng cho anh Trần Văn T là 20.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng, chi phí sửa xe là 7.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng cho con anh Tuấn là 15.000.000 đồng. N đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn 117.000.000 đồng N không đồng ý bồi thường.

Nhận thấy sau khi xảy ra vụ việc Phạm Văn N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình nạn N.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 67AB-029.56 do anh Đặng Văn Tính đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2017 Phạm Văn N mua lại của người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng đến ngày 18/01/2019 thì xảy ra tai nạn. Qua xác minh gia đình anh Tính đã bỏ địa phương đi từ đầu năm 2019 đến nay, đồng thời địa phương xác nhận xe mô tô trên trước đây anh Tính không có trình báo bị người khác chiếm đoạt.

Đối với xe mô tô biển số 65H3-9934 do chị Đặng Thị Bích Th đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2008 chị Thủy đã bán lại xe mô tô trên cho Công ty Hoàng Sơn tại phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, sau đó anh Trần Văn T mua lại của người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng và xảy ra tai nạn.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 67AB-029.56 cùng 01 giấy đăng ký xe tên Đặng Văn Tính; 01 mô tô biển số 65H3-9934 cùng 01 giấy đăng ký xe tên Đặng Thị Bích Th và 01 giấy phép lái xe tên Trần Văn T hiện đang tạm giữ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSCĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát N dân huyện Cờ Đỏ, TP.Cần Thơ truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại 5.000.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Công nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000đồng và ngoài ra đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn N thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại 90.000.000đồng.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: Thống nhất bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và những người liên quan khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn N thừa nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/01/2019 bị cáo điểu khiển xe môtô biển số 67AB-029.56 đi từ hướng quận Thốt Nốt đi huyện Cờ Đỏ, bị cáo điều khiển xe từ phần đường bên phải lấn sang đường bên trái hướng điều khiển đụng vào xe bị hại do anh Trần Văn T điều khiển hướng ngược lại, tại nạn xảy ra bị cáo bất tỉnh, anh Tuấn chết trên đường đi cấp cứu. Bị cáo thừa nhận trước khi điều khiển xe gây tai nạn thì bị cáo có uống rượu, kết quả xét nghiệm sinh hóa máu xác định nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 140mg/100ml máu. Lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tra tại phiên tòa. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra thời gian đầu bị cáo quanh co chối tội, khai báo không thành khẩn nhưng sau đó và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo có N thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự bị cáo không có thiện chí bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội;

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đại diện hợp pháp gia đình người bị hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại về việc bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho gia đình bị hại 01 xe môtô biển số 65H3-9934, 01 giấy đăng ký xe môtô mang tên Đặng Thị Bích Th và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn T là phù hợp.

Trả lại cho bị cáo 01 xe môtô biển số 67AB-029.56 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Đặng Văn Tính, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ xe và giấy đăng ký xe để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Văn N phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại về việc bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho gia đình bị hại 01 xe môtô biển số 65H3-9934, 01 giấy đăng ký xe môtô mang tên Đặng Thị Bích Th và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn T.

Trả lại cho bị cáo 01 xe môtô biển số 67AB-029.56 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Đặng Văn Tính, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ xe và giấy đăng ký xe để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 4.500.000đồng án phí.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án N dân TP. Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cờ Đỏ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Cờ Đỏ;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Đào Thanh Huỳnh